

Bản chất của xã hội học tập

NGUYỄN ĐÌNH BƯU

Ủy viên Ban thường vụ TW Hội Khuyến học Việt Nam
Chủ tịch Hội khuyến học Thanh Hoá

Đàng ta chủ trương: Xây dựng cả nước trở thành một xã hội học tập để phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá, hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế tri thức.

Xã hội học tập là một phạm trù mới mẻ, chưa có tiền lệ trong lịch sử giáo dục nước ta. Trên thế giới, phạm trù xã hội học tập (XHHT) xuất hiện vào những năm 60 của thế kỷ 20 và vào những năm 70 khi UNESCO nêu tư tưởng "học suốt đời", trong đó nhấn mạnh 4 mục đích của giáo dục: "học để biết; để làm, học để chung sống, học để làm người". Tuy chưa xác định cụ thể mô hình XHHT, nhưng một số nước trên thế giới đã hướng cải cách giáo dục theo tư tưởng xây dựng XHHT. Người Nhật Bản quan niệm: Nền giáo dục của họ là học để sáng tạo suốt đời.

Muốn xây dựng XHHT thì phải nhận thức được XHHT là gì; các thiết bị chế giáo dục cho một XHHT cùng các cơ chế chính sách đủ mạnh; cơ cấu lại hệ thống giáo dục quốc dân và cải cách nền giáo dục nước nhà theo hướng XHHT, xây dựng mô hình XHHT thích ứng với từng giai đoạn phát triển của đất nước, nhất là mô hình XHHT ở



cơ sở và từ cơ sở, xác định rõ cái đích của việc xây dựng xã hội học tập...

Có nhiều cách tiếp cận khái niệm XHHT, về bản chất của một XHHT. Có thể hiểu: XHHT là một xã hội trong đó *mọi người đều tự giác học tập thường xuyên, học tập và sáng tạo suốt đời trong một hệ thống giáo dục mở, liên tục, liên thông giữa các ngành học, bậc học và loại hình học tập với các cơ chế, chính sách hỗ trợ tốt nhất của Nhà nước* cùng với trách nhiệm của các tổ chức chính trị, kinh tế - xã hội và mỗi

người dân.

Sở dĩ phải nhấn mạnh "mọi người", vì từ trẻ đến già ai cũng cần học, học theo nhu cầu của bản thân và sự phát triển của xã hội; không phân biệt tuổi tác, giới tính, dân tộc, nghề nghiệp, trình độ... Không phải chỉ đặt ra việc học cho người chưa được học hoặc ít được học mà những người đã được đào tạo, có bằng cấp cũng cần tiếp tục học; bằng cấp chỉ là kết quả đào tạo ban đầu. Sự phát triển kinh tế - xã hội và khoa học công nghệ rất nhanh, không cho phép chỉ học một lần là đủ. Đảng Cộng sản

Việt Nam là một Đảng Mác - Xít, Đảng Cách mạng và khoa học lại càng đòi hỏi cán bộ, đảng viên gương mẫu, đi đầu trong học tập. Bởi vì một Đảng cách mạng chân chính phải nắm lấy ngọn cờ khoa học để làm cách mạng. Có trí tuệ thì mới có cách mạng và mới có thể thành công trong giai đoạn CNH - HĐH và hội nhập quốc tế. Nếu cán bộ, đảng viên lạc hậu về trí tuệ thì sẽ là nguy cơ lớn cho một Đảng cầm quyền trong bối cảnh hiện nay.

Phải nhấn mạnh *học tập thường xuyên, học tập và sáng tạo suốt đời* bởi vì tri thức mà loài người có được là vô cùng to lớn, lại luôn được bổ sung. Do đó không một nhà trường nào có thể dạy đủ các kiến thức cần thiết chỉ trong một khoá đào tạo. Cuộc sống đòi hỏi mỗi người phải tự mình trang bị cho mình những tri thức mới, phải cập nhật kiến thức mới thường xuyên, liên tục, không phải hàng năm mà là hàng ngày; không tiếp tục học tất yếu sẽ bị lạc hậu.

Trong XHHT phải coi *tự học, tự nghiên cứu là phương pháp học tập chủ yếu và quan trọng nhất*. Ngay trong đào tạo chính quy, thầy giáo chỉ là người hướng dẫn, là "ngoại lực" còn bản thân người học mới là "chủ thể", mới là "nội lực". Phải tìm sách, tài liệu mà nghiên cứu, tìm lớp mà học, đi vào thực tiễn mà tìm tòi sáng tạo thì mới biến tri thức tiếp thu được thành tri thức của mình, của xã hội. *Biết tự học mới là thực học. Thầy giáo biết hướng dẫn cho học sinh tự học, tự nghiên cứu, biết dạy học sinh khả năng tự tìm thấy kiến thức mà mình cần và xa hơn là biết tự mở rộng rồi sáng tạo ra kiến thức mới, sẽ là thực dạy; nhất là ở trường phổ thông Trung học, Trung cấp chuyên nghiệp,*

Cao Đẳng, Đại học, các lớp chuyên tu, tại chức, đào tạo từ xa và lớp học cho người lớn tuổi... *Tự học tốt sẽ là tiền đề cho các sáng tạo sau này của từng người và toàn xã hội.*

Phải gắn học với sáng tạo bởi vì cần xác định cho rõ học để làm gì?, tiếp nhận kiến thức đã có của loài người chỉ mới là giai đoạn đầu của việc học, còn từ tiếp nhận rồi đi đến sáng tạo mới trở thành mục đích quan trọng và cuối cùng của việc học, mới thúc đẩy xã hội loài người phát triển. Lịch sử phát triển của nhân loại từ mông muội đến văn minh như ngày nay là lịch sử của việc tiếp thu các giá trị mới của con người. Phải học người khác để sáng tạo ra cái của mình. Sáng tạo là một phạm trù rộng, có nhiều cấp độ. từ việc vận dụng tri thức học được phù hợp với thực tiễn cũng là sáng tạo, rồi đến cải tiến từng chi tiết và cao hơn là sáng tạo những thiết bị mới hoặc công nghệ mới, tri thức mới. Sáng tạo không phải chỉ giành riêng cho các nhà khoa học. Ở Việt Nam có nhiều nông dân ít được đào tạo cơ bản, chưa có trình độ cao xong họ vẫn sáng tạo ra máy cắt lúa cầm tay, máy đào bùn, máy gặt, máy tuốt bắp ngô, máy bóc vỏ lạc, máy thái hành. Thậm chí chế tạo được cả máy bay v.v.. Nước Nhật là một điển hình của học gắn với sáng tạo. Khối lượng các cải tiến, các sáng chế, sáng tạo của người lao động Nhật chiếm 45% tổng số phát minh sáng chế của toàn xã hội. Số phát minh sáng chế của cả nước Nhật trong một ngày bằng 13 năm sáng chế, cải tiến kỹ thuật của Việt Nam.

Chúng ta phải nhấn mạnh hai yếu tố: vai trò tự giác của mỗi người và vai trò to lớn của nhà nước trong một XHHT. Bởi

vì việc học *phải được cá thể hoá, phải là của từng người, không ai học thay, học giúp cho ai được. Nhưng việc học không chỉ là nhu cầu riêng của mỗi người mà còn là đòi hỏi của một xã hội phát triển.* Chính yêu cầu CNH - HĐH và Hội nhập quốc tế đòi hỏi nước ta phải đi nhanh hơn đi tắt đón đầu. Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt, hàm lượng trí tuệ và hàm lượng công nghệ kết tinh vào sản phẩm càng nhiều thì sản phẩm đó sẽ có tính năng càng tốt hơn, có chất lượng cao hơn và khả năng cạnh tranh càng thuận lợi hơn. Dân tộc nào có trí tuệ cao hơn sẽ vượt lên trên, dân tộc nào có trí tuệ thấp hơn thì lại càng thụt lại phía sau. Thách thức hay cơ hội trong thời đại mới có rất nhiều, nhưng thách thức lớn nhất là "trí tuệ" và bản lĩnh. Thực chất của cuộc cạnh tranh ngày nay là cạnh tranh về trí tuệ. Khoảng cách giàu nghèo giữa các dân tộc hiện nay thực chất là khoảng cách về trí tuệ.

Việc nâng cao trình độ dân trí, trình độ nhân lực, trình độ KH - CN và trình độ sáng tạo là vấn đề chiến lược của một quốc gia. Phải đặt việc học của mỗi người trong chiến lược trung đó. Vì vậy XHHT trở thành một quốc sách, một tầm nhìn quốc gia về giáo dục trong thời kì mới của nước ta. Muốn xây dựng XHHT thành công nhất định phải có bước đi, phải đặt ra mục tiêu cho từng giai đoạn và phải có cơ chế chính sách đủ mạnh, có tổ chức chỉ đạo chặt chẽ của nhà nước, sự phối hợp hành động của các lực lượng xã hội, trong đó Hội Khuyến được xác định đóng vai trò nòng cốt. Phải nhất quán và xuyên suốt các nhận thức trên trong mọi hoạt động thì mới thành công được.